



Tên của con:

Lớp:

PHIẾU BÀI TẬP
Tuần 7**I. Đọc hiểu – Luyện từ và câu****Người thầy cũ**

1. Giữa cảnh nhộn nhịp của giờ ra chơi, từ phía cổng trường xuất hiện một chú bộ đội. Chú là bố của Dũng. Chú tìm đến lớp của con mình để chào thầy giáo cũ.

2. Vừa tới cửa lớp, thấy thầy giáo bước ra, chú vội bỏ mũ, lễ phép chào thầy :

- Thưa thầy, em là Khánh, đứa học trò năm nào trèo cửa sổ lớp bị thầy phạt đấy ạ !

Thầy giáo mình cười vui vẻ :

- À, Khánh. Thầy nhớ ra rồi. Nhưng... hình như hôm ấy thầy có phạt em đâu !

- Vâng, thầy không phạt. Nhưng thầy buồn. Lúc ấy, thầy bảo : "Trước khi làm việc gì, cần phải nghĩ chứ ! Thôi, em về đi, thầy không phạt em đâu."

3. Giờ ra chơi đã hết. Dũng xúc động nhìn theo bố đang đi ra phía cổng trường rồi lại nhìn cái khung cửa sổ lớp học. Em nghĩ: "Bố cũng có lần mắc lỗi, thầy không phạt, nhưng bố nhận đó là hình phạt và nhớ mãi. Nhớ để không bao giờ mắc lại nữa."

Theo PHONG THU

Chọn câu trả lời đúng cho các câu hỏi bên dưới**Câu 1: Bố Dũng đến trường làm gì?**

- a. Hẹn phụ huynh học sinh cho Dũng.
- b. Tìm gặp lại thầy giáo cũ.
- c. Đưa Dũng đi học.



Câu 2: Câu chuyện “Người thầy cũ” có những nhân vật nào?

- a. Các bạn trong lớp và Dũng.
- b. Chú Khánh, bố của Dũng và thầy giáo.
- c. Dũng, thầy giáo và bố của Dũng.

Câu 3: Người thầy giáo cũ của bố Dũng là người như thế nào ?

- a. Hiền từ và nhân hậu.
- b. Không quan tâm đến học sinh.
- c. Nhớ rõ việc làm với học trò năm xưa.

Câu 4: Khi gặp thầy giáo cũ, bố Dũng thể hiện sự kính trọng như thế nào?

- a. Tìm đến lớp để chào thầy giáo cũ.
- b. Vội bỏ mũ đang đội trên đầu, lễ phép chào thầy.
- c. Thưa thầy em là Khánh, đưa học trò năm nào trèo lên cửa sổ lớp.

Câu 5: Nói cột A với cột B để nêu lên những kỉ niệm về suy nghĩ của bố Dũng?

A

1. Những kỉ niệm về thầy.

2. Những suy nghĩ của Dũng khi bố ra về.

B

Bố cũng có lần mắc lỗi, thầy không phạt, nhưng bố vẫn tự nhận đó là hình phạt để ghi nhớ và không bao giờ mắc lại.

Thời đi học có lần trèo qua cửa sổ. Thầy chỉ bảo ban nhắc nhở mà không phạt.



Câu 6: Câu chuyện này giúp em hiểu điều gì?

- a. Phải biết yêu quý trường lớp.
- b. Bạn bè phải biết thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau.
- c. Phải kính trọng và yêu quý thầy cô giáo.

Câu 7: Trong câu “Thầy giáo cười vui vẻ.” từ ngữ nào chỉ hoạt động?

- a. thầy giáo
- b. cười
- c. vui vẻ

Câu 8: Câu nào sau đây có chứa từ chỉ hoạt động?

- a. Em bé mũm mĩm, đáng yêu.
- b. Chúng em rất chăm chỉ.
- c. Cô giảng bài rất dễ hiểu.

Câu 9: Câu nào nói về hoạt động của người?

- a. Cô giáo dạy chúng em tập viết.
- b. Bài kiểm tra của em được điểm mười.
- c. Năng vàng tỏa khắp muôn nơi.

II. Phần chính tả - Tập làm văn

Câu 1: Chọn **tr hay **ch** để điền vào chỗ trống sau:**

- a. Ngày hôm qua ở lại
.....ên cành câyong vườn.
- b. Ánh nắngóiang.

Câu 2: Điền **uy hay **ui** vào chỗ trống sau:**

- a. Kh..... áo
- b. Cạm c.....
- c. Tư d.....
- d. B..... khói

Câu 3: Chọn **iên hay **iêng** vào chỗ trống sau:**

- a. Mái h.....
- b. Con k.....
- c. Lười b.....
- d. T..... lên

Flan

A full-page view of a blank sheet of white graph paper. The grid consists of thin, light gray horizontal and vertical lines intersecting at right angles to form small squares across the entire page. There are no margins, text, or other markings on the paper.